

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 44/2021/HSST

Ngày 12/7/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Phan Thị Hà

Bà: Lê Thị Sáu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Quang Vũ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 15/6/2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 28/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh năm 1978 tại Hà Nam.

NKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12

Con ông: Nguyễn Khắc Đăng (*chết*); Con bà: Ngô Thị Duyên (*chết*).

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Vợ: Đặng Thị Huế, sinh năm 1982. Hiện trú tại thôn Quán Nha, xã Tiền Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: + Ngày 09/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016.

+ Ngày 03/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 13/01/2021 bị Công an huyện Bảo Lâm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 04/3/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

*** Người bị hại:**

1. Anh: Đào Văn D; Sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 6, Lộc Nam, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

2. Chị: Võ Thị Ánh Nguyệt; Sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 467 Trần Phú, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Có mặt*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị: Lê Thị Nhung, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 22, phường Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Có mặt*

2. Ông: Nguyễn Văn Niều, sinh năm 1952

Địa chỉ: Số 439/7 Trần Phú, Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào ngày 01/12/2020 và 30/12/2020 Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bảo Lâm và TP. Bảo Lộc, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 09h30 ngày 01/12/2020, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha, không biển kiểm soát đi ngang nhà của anh Đào Văn D, NKTT: Thôn 6, xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện trong sân phơi có nhiều bao cà phê tươi dựng sẵn, không có ai trông coi nên nảy sinh ý Đ trộm cắp. Đ chạy xe vào sân, chắt 02 bao cà phê tươi lên xe, sau đó chở đến bán cho đại lý cà phê Tân Nhung do bà Lê Thị Nhung, Địa chỉ: Tổ 22, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc. Bằng phương thức trên, Đ tiếp tục trộm cắp 04 bao cà phê tươi của anh D đến bán cho bà Nhung. Tổng số lượng cà phê Đ chiếm đoạt là 312,6kg, bán với giá 6.500 đồng/kg, thành tiền 2.031.900 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ 06 bao cà phê tươi và trả lại cho ông Đào Văn D.

Tại kết luận Đ giá tài sản số 02/KLĐG ngày 23/12/2020 của Hội đồng Đ giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: Đối với 312,6 kg cà phê tươi có giá 6.500 đồng/kg, có trị giá là 2.031.900 đồng.

Lần 2: Vào ngày 30/12/2020 khi Đ đang thuê phòng số 05 tại nhà nghỉ Vân Đạt, địa chỉ: số 467 Trần Phú, P. Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, trong lúc đi từ phòng của mình ra cổng nhà nghỉ để về Lộc Nam, khi đi ngang qua phòng số 01, Đ nhìn thấy 01 điện thoại di động (*hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng của chị Võ Thị Ánh Nguyệt, chủ nhà nghỉ Vân Đạt*) đang sạc pin để trên giường ngủ, nên đã nảy sinh ý Đ trộm cắp. Đ đi đến lấy điện thoại bỏ vào túi quần, đi bộ đến bến xe Phương Trang, sau đó bán cho ông Nguyễn Văn Niều, Địa chỉ: Tổ 4, Lộc Sơn, Bảo Lộc (*Ông Niều làm nghề lái xe ôm*) với giá 800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Võ Thị Ánh Nguyệt.

Tại kết luận Đ giá tài sản số 09/KL HĐĐGTS ngày 15/01/2021 của Hội đồng Đ giá tài sản Tổ tụng hình sự TP. Bảo Lộc kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng tại thời điểm ngày 30/12/2020 có giá 1.600.000 đồng; 01 ốp điện thoại có giá 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.620.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là 3.651.900 đồng.

Tại phiên tòa công khai số 39/CTr-VKSBL ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm 2 Khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm 2 khoản 2 Điều 173; điểm 1 khoản 1 Điều 51; điểm 1 khoản 1 điều 52; Điều 38 BLHS và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 3 đến 4 năm tù. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí HSST.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát Bảo Lâm đã truy tố, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ, thể hiện: Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào ngày 01/12/2020 và 30/12/2020 Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bảo Lâm và TP. Bảo Lộc, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 09h30 ngày 01/12/2020, Nguyễn Văn Đ trộm cắp của anh Đào Văn D 06 bao cà phê tươi, chở đến bán cho đại lý cà phê Tân Nhung. Địa chỉ: Tổ 22, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc. Tổng số lượng cà phê Đ chiếm đoạt là 312,6kg, bán với giá 6.500 đồng/kg, thành tiền 2.031.900 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 23/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: Đối với 312,6 kg cà phê tươi có giá 6.500 đồng/kg, có trị giá là 2.031.900 đồng.

Lần 2: Vào ngày 30/12/2020 Đ trộm cắp của chị Võ Thị Ánh Nguyệt (*chủ nhà nghỉ Vân Đạt*) 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng đang sạc pin để trên giường ngủ, sau đó đi bộ đến bến xe Phương Trang bán cho ông Nguyễn Văn Niều, Địa chỉ: Tổ 4, Lộc Sơn, Bảo Lộc (*Ông Niều làm nghề lái xe ôm*) với giá 800.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL HĐĐGTS ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự TP. Bảo Lộc kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng tại thời điểm ngày 30/12/2020 có giá 1.600.000 đồng; 01 ốp điện thoại có giá 20.000 đồng. Trị giá tài sản bị chiếm

đoạt là 1.620.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là 3.651.900 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bản thân bị cáo Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không tu chí làm ăn, lười lao động, lại nghiện ma túy, luôn lợi dụng sơ hở của người bị hại tìm cách chiếm đoạt tài sản. Tài sản chiếm đoạt mặc dù có giá trị không lớn nhưng hành vi trên của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội theo quy Đ của pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đang tạm giữ số tiền 240.000 đồng của Nguyễn Văn Đ. Đây là số tiền thu lợi bất chính, tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đào Văn D và bà Võ Thị Ánh Nguyệt, người liên quan ông Nguyễn Văn Niếu không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập đến. Riêng bà Lê Thị Nhung yêu cầu bị cáo Đ trả lại số tiền mua 06 bao cà phê là 2.031.900 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT Đ:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu số tiền 240.000 đồng sung quỹ nhà nước. *(giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/02/2021, số tiền 240.000đ tại Kho bạc nhà nước huyện Bảo Lâm)*

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho chị Lê Thị Nhung số tiền 2.031.900đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy Đ tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy Đ khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí DSST.

Báo cho bị cáo, người bị hại, liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án *(hoặc niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã phường nơi cư trú)* để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS, CA huyện Bảo Lâm.
- Thi hành án huyện Bảo Lâm.
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đức